BAN CHỈ ĐẠO TRUNG ƯƠNG VỀ CHÍNH SÁCH NHÀ Ở VÀ THỊ TRƯỜNG BẤT ĐỘNG SẢN

BAN CHỈ ĐẠO TRUNG ƯƠNG VỀ CHÍNH SÁCH NHÀ Ở VÀ THỊ TRƯỜNG BẤT ĐỘNG SẢN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 153/QĐ-BCĐNO&TTBĐS	*Hà Nội, ngày 15 tháng 10 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương về chính sách nhà ở và thị trường bất động sản

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO TRUNG ƯƠNG VỀ CHÍNH SÁCH NHÀ Ở VÀ THỊ TRƯỜNG BẤT ĐỘNG SẢN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 23/2023/QĐ-TTg ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành;

Căn cứ Quyết định số 2116/QĐ-TTg ngày tháng 9 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo Trung ương về chính sách nhà ở và thị trường bất động sản;

Theo đề nghị của Bộ Trưởng Bộ Xây dựng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương về chính sách nhà ở và thị trường bất động sản.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 08/QĐ-BCĐNO&TTBĐS ngày 26 tháng 01 năm 2010 của Ban Chỉ đạo Trung ương về chính sách nhà ở và thị trường bất động sản.

Điều 3. Các thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương, các cơ quan giúp việc Ban Chỉ đạo Trung ương, Bộ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TRƯỞNG BAN

THỦ TƯỚNG
Phạm Minh Chính

BAN CHỈ ĐẠO TRUNG ƯƠNG VỀ CHÍNH SÁCH NHÀ Ở VÀ THỊ TRƯỜNG BẤT ĐỘNG SẢN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN CHỈ ĐẠO TRUNG ƯƠNG VỀ CHÍNH SÁCH NHÀ Ở VÀ THỊ TRƯỜNG BẤT ĐỘNG SẢN

(Kèm theo Quyết định số 153/QĐ-BCĐNO&TTBĐS ngày 15 tháng 10 năm 2025 của Trưởng ban Ban Chỉ đạo Trung ương về chính sách nhà ở và thị trường bất động sản)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1.Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về nguyên tắc làm việc, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc và quan hệ phối hợp công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về chính sách nhà ở và thị trường bất động sản *(sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo Trung ương).*

2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các Thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương, các cơ quan giúp việc Ban Chỉ đạo Trung ương và các bộ ngành, địa phương, cá nhân, tổ chức có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc của Ban Chỉ đạo Trung ương

1. Ban Chỉ đạo Trung ương chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Thủ tướng Chính phủ - Trưởng ban trong quản lý, điều hành tổ chức thực hiện các nhiệm vụ.

2. Ban Chỉ đạo Trung ương làm việc theo nguyên tắc tập trung, dân chủ, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu và phát huy trí tuệ tập thể của các thành viên; đảm bảo yêu cầu phối hợp chặt chẽ, thống nhất trong chỉ đạo, điều hành và trao đổi thông tin giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan thành viên được pháp luật quy định.

3. Thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương làm việc theo chế độ kiêm nhiệm; chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về các nhiệm vụ được phân công theo quy định tại Quy chế này; giải quyết công việc đúng phạm vi, nhiệm vụ thuộc ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước được giao; tham gia, thực hiện đầy đủ các hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương; tuân thủ các quy định về thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành và Quy chế tổ chức và hoạt động Ban Chỉ đạo Trung ương.

Chương II
NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA BAN CHỈ ĐẠO TRUNG ƯƠNG

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chỉ đạo Trung ương

Ban Chỉ đạo Trung ương hoạt động theo chương trình công tác và phân công nhiệm vụ cụ thể của Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương, các Phó Trưởng ban cho các thành viên để tổ chức thực hiện. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo Trung ương thực hiện theo quy định tại Điều 3 Quyết định số 2116/QĐ-TTg ngày 22 tháng 9 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 4. Nhiệm vụ và quyền hạn của Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương

1. Lãnh đạo, điều hành mọi hoạt động của Ban Chỉ đạo; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban Chỉ đạo; triệu tập, chủ trì các cuộc họp định kỳ, đột xuất và các hội nghị của Ban Chỉ đạo; chỉ đạo thực hiện Chương trình công tác năm 2025 và các năm tiếp theo của Ban Chỉ đạo.

2. Quyết định những vấn đề thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo Trung ương; chỉ đạo, điều phối công tác phối hợp liên ngành, liên địa phương giữa các thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương các vấn đề liên quan đến chính sách nhà ở và thị trường bất động sản.

3. Trên cơ sở đề xuất của các Bộ, các cơ quan có lãnh đạo là Thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương, Trưởng ban quyết định kiện toàn Thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương.

4. Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương.

5. Trong trường hợp cần thiết, ủy quyền cho Phó Trưởng Ban giải quyết công việc thuộc thẩm quyền của mình.

Điều 5. Nhiệm vụ và quyền hạn của các Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo Trung ương

1. Phó Trưởng ban là Phó Thủ tướng Chính phủ

Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo trực tiếp chỉ đạo, điều hành các hoạt động của Ban Chỉ đạo; thay mặt Trưởng Ban Chỉ đạo chủ trì và điều phối hoạt động chung của Ban Chỉ đạo khi Trưởng ban vắng mặt hoặc được Trưởng Ban Chỉ đạo ủy quyền; chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo Trung ương theo sự ủy quyền của Trưởng Ban Chỉ đạo.

2. Phó Trưởng ban là Bộ trưởng Bộ Xây dựng

a) Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo điều phối các hoạt động của Ban Chỉ đạo; xem xét, giải quyết các công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo; thay mặt Trưởng Ban Chỉ đạo chủ trì và điều phối hoạt động chung của Ban Chỉ đạo khi Trưởng Ban Chỉ đạo ủy quyền.

b) Tổ chức các đoàn làm việc, đôn đốc các bộ, ngành, địa phương đẩy mạnh triển khai các chủ trương, cơ chế, chính sách về nhà ở và thị trường bất động sản; đánh giá, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo về sự phối hợp giữa các bộ, ngành, địa phương và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai các nhiệm vụ được phân công theo quy chế này.

c) Quyết định kiện toàn Văn phòng thường trực giúp việc Ban Chỉ đạo; trực tiếp chỉ đạo hoạt động của Văn phòng thường trực Ban Chỉ đạo.

d) Thành lập Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo Trung ương, làm việc theo chế độ kiêm nhiệm để giúp Ban Chỉ đạo Trung ương.

3. Ngoài các nhiệm vụ cụ thể nêu trên, các Phó Trưởng Ban còn có trách nhiệm giúp Trưởng Ban Chỉ đạo:

a) Tham mưu cho Trưởng Ban Chỉ đạo để đề xuất Chính phủ những chủ trương, chính sách quan trọng về phát triển nhà ở và thị trường bất động sản, mang tính đột phá và có hiệu quả cao trong thực tiễn; giải quyết cơ bản các khó khăn, vướng mắc về nhà ở và mang lại lợi ích thiết thực cho nhân dân, góp phần thúc đẩy thị trường bất động sản phát triển an toàn, lành mạnh và ổn định kinh tế - xã hội của đất nước; yêu cầu các bộ, ngành, địa phương thực hiện chế độ thông tin, báo cáo phục vụ hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương.

b) Ký các văn bản chỉ đạo, điều hành hoạt động thường xuyên của Ban Chỉ đạo và các văn bản quan trọng, liên ngành khi được Trưởng ban ủy quyền.

c) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của các Thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương

1. Nhiệm vụ, quyền hạn chung các Thành viên Ban Chỉ đạo:

a) Tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về kế hoạch, chương trình, nhiệm vụ công tác và kết quả các nhiệm vụ được phân công.

b) Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, tổng kết, đánh giá việc thực hiện các cơ chế, chính sách, báo cáo tình hình và đề xuất, kiến nghị với Ban Chỉ đạo Trung ương các giải pháp để triển khai có hiệu quả các chính sách về nhà ở và thị trường bất

động sản theo chức năng, nhiệm vụ của Bộ, ngành, cơ quan nơi Thành viên Ban Chỉ đạo công tác.

c) Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Ban Chỉ đạo, chuẩn bị ý kiến đóng góp về các vấn đề thuộc nội dung chương trình họp Ban Chỉ đạo. Ý kiến tham gia của các thành viên là ý kiến chính thức của cơ quan, tổ chức nơi Thành viên Ban Chỉ đạo công tác.

d) Ký các văn bản theo nhiệm vụ được phân công hoặc ủy quyền và sử dụng con dấu của cơ quan nơi công tác.

đ) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng ban.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của một số Thành viên Ban Chỉ đạo:

a) Thành viên Ban Chỉ đạo là Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ:

- Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương theo dõi, đôn đốc và báo cáo về kết quả, tiến độ thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo Trung ương và các nhiệm vụ theo Chương trình công tác hằng năm của Ban Chỉ đạo Trung ương.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc Văn phòng Chính phủ phối hợp với Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương, các cơ quan giúp việc Ban Chỉ đạo Trung ương đôn đốc, triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo Trung ương; chuẩn bị chương trình và các điều kiện hậu cần khác để phục vụ các cuộc họp của Ban Chỉ đạo Trung ương; kịp thời báo cáo, đề xuất Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương đối với những vấn đề phát sinh.

b) Thành viên Ban Chỉ đạo là Thứ trưởng Bộ Tài chính:

- Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo nghiên cứu, đề xuất triển khai các chính sách liên quan đến tài chính, thuế và các vấn đề thuộc chức năng nhiệm vụ của Bộ Tài chính được giao liên quan đến lĩnh vực nhà ở và thị trường bất động sản nhằm thúc đẩy thị trường bất động sản phát triển bền vững, hiệu quả, ổn định kinh tế vĩ mô.

- Phối hợp với Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo để tham mưu, đề xuất nguồn kinh phí hợp pháp, duy trì cho các hoạt động hằng năm của Ban Chỉ đạo Trung ương.

c) Thành viên Ban Chỉ đạo là Phó Thống đốc Ngân hàng nhà nước Việt Nam:

- Giúp trưởng Ban Chỉ đạo nghiên cứu, đề xuất, triển khai các cơ chế chính sách nhằm quản lý hoạt động tín dụng đối với lĩnh vực bất động sản; chỉ đạo các ngân hàng thương mại ưu tiên cấp tín dụng đối với các dự án nhà ở xã hội, nhà lưu trú công nhân; tăng cường kiểm soát rủi ro để đảm bảo an toàn các hoạt động của ngân hàng.

- Chỉ đạo các ngân hàng thương mại thực hiện hiệu quả các gói tín dụng ưu đãi, các chính sách hỗ trợ đối tượng được hưởng ưu đãi trong lĩnh vực nhà ở và thị trường bất động sản do Chính phủ ban hành..

- Nghiên cứu, tham mưu các giải pháp điều hành chính sách tiền tệ, kiểm soát lạm phát nhằm ổn định kinh tế vĩ mô, góp phần phát triển thị trường bất động sản lành mạnh, bền vững.

d) Thành viên Ban Chỉ đạo là Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường:

- Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo các nội dung về xây dựng, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất quốc gia, cấp tỉnh, cấp xã, đảm bảo sự đồng bộ giữa quy hoạch sử dụng đất với quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị và nông thôn.

- Nghiên cứu, đề xuất giải pháp tháo gỡ các vướng mắc liên quan đến giao đất, cho thuê đất, xác định giá đất, việc miễn giảm tiền sử dụng đất, các ưu đãi cho doanh nghiệp về các loại thuế để khuyến khích phát triển nhà ở đặc biệt là nhà ở xã hội.... tạo điều kiện cho thị trường bất động sản phát triển lành mạnh, bền vững.

đ) Thành viên Ban Chỉ đạo là Thứ trưởng Bộ Nội vụ: Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo đảm bảo quyền lợi về nhà ở cho đối tượng đặc thù là người có công với cách mạng, gia đình chính sách.

e) Thành viên Ban Chỉ đạo là Thứ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo các nội dung về tuyên truyền thông tin, hỗ trợ để người dân, doanh nghiệp và toàn xã hội được tiếp cận thông tin một cách đầy đủ, chính xác nhất về các chính sách nhà ở và thị trường bất động sản, qua đó sẽ hiểu rõ, đồng thuận và thực hiện đúng các chính sách.

g) Thành viên Ban Chỉ đạo là Thứ trưởng Bộ Công an:

- Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo rà soát Quỹ đất quốc phòng - an ninh không còn nhu cầu sử dụng, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các Bộ, ngành liên quan để đề xuất đưa ra khỏi quy hoạch đất quốc phòng - an ninh nhằm tạo quỹ đất phát triển nhà ở cho cán bộ, chiến sĩ; hoàn thiện cơ chế, chính sách phát triển nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân, thuộc phạm vi quản lý Bộ Công an.

- Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp đảm bảo tuân thủ pháp luật trong kê khai, xác nhận về điều kiện thu nhập, thuế... thông qua thông tin cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

h) Thành viên Ban Chỉ đạo là Thứ trưởng Bộ Quốc phòng: Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo rà soát quỹ đất quốc phòng - an ninh không còn nhu cầu sử dụng, chủ trì,

phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các Bộ, ngành liên quan để đề xuất đưa ra khỏi quy hoạch đất quốc phòng - an ninh, tạo quỹ đất phát triển nhà ở cho cán bộ, chiến sĩ; hoàn thiện cơ chế, chính sách phát triển nhà ở, phát triển nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng.

i) Thành viên Ban Chỉ đạo là Thứ trưởng Bộ Xây dựng:

- Giúp Phó Trưởng ban thực hiện các chức năng, nhiệm vụ tại khoản 1 Điều này.

- Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo các nội dung về xây dựng, quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị và nông thôn đảm bảo sự đồng bộ với quy hoạch sử dụng đất các cấp, làm cơ sở pháp lý cho các dự án phát triển nhà ở và bất động sản; lồng ghép tiêu chí xanh, chuyển đổi số, đô thị thông minh và các yếu tố biến đổi khí hậu vào công tác phát triển nhà ở.

- Tổng hợp thông tin về tình hình thị trường bất động sản, các vướng mắc, khó khăn trong quá trình triển khai chính sách về nhà ở và thị trường bất động sản, đặc biệt các vướng mắc, kiến nghị từ phía doanh nghiệp và người dân, báo cáo lên Trưởng Ban Chỉ đạo để có giải pháp xử lý kịp thời.

k) Thành viên Ban Chỉ đạo thuộc Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam:

- Chỉ đạo công tác giám sát, phản biện trong hệ thống Mặt trận và các tổ chức thành viên thuộc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam việc thực hiện cơ chế, chính sách về nhà ở và thị trường bất động sản, nhất là cơ chế, chính sách về nhà ở xã hội cho người nghèo, người có thu nhập thấp, nhà ở lưu trú công nhân và các đối tượng yếu thế trong xã hội.

- Chỉ đạo việc triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách về phát triển nhà ở xã hội của Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam; tổng hợp, đánh giá việc thực hiện cơ chế, chính sách về phát triển nhà ở xã hội của Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam và đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để triển khai thực hiện.

l) Thành viên Ban Chỉ đạo là đại diện Lãnh đạo Ủy ban nhân dân của 06 thành phố trực thuộc Trung ương (Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Huế, Đà Nẵng và Cần Thơ):

- Tham gia các hoạt động, giải quyết các công việc chung liên quan đến lĩnh vực nhà ở và thị trường bất động sản thuộc chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo.

- Chỉ đạo, đôn đốc việc triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách, chương trình, kế hoạch dự án phát triển nhà ở và thị trường bất động sản của địa phương; kiện toàn tổ chức, bộ máy Ban Chỉ đạo địa phương (cấp tỉnh) trên cơ sở sắp xếp, tổ chức lại các Ban Chỉ đạo về nhà ở và thị trường bất động sản; giao Sở Xây dựng là cơ quan đầu mối, chủ trì tham mưu.

- Trực tiếp chỉ đạo chính quyền các cấp của địa phương thực hiện cập nhật đầy đủ, kịp thời thông tin vào cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định.

- Tổng hợp, đánh giá việc thực hiện các cơ chế, chính sách, chương trình, dự án phát triển nhà ở và thị trường bất động sản của địa phương và đề xuất giải pháp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc nhằm thúc đẩy phát triển nhà ở và thị trường bất động sản của địa phương.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo Trung ương

1. Xây dựng, trình Trưởng ban ban hành Quy chế hoạt động Ban Chỉ đạo Trung ương và danh sách thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương; tổng hợp, xây dựng kế hoạch hoạt động hằng năm của Ban Chỉ đạo trình Trưởng Ban Chỉ đạo phê duyệt; ban hành kế hoạch làm việc của Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo.

2. Là đầu mối duy trì liên hệ giữa các thành viên Ban Chỉ đạo trong triển khai nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo; phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức các đoàn làm việc của Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo với các bộ, ngành, địa phương, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp về chính sách nhà ở và thị trường bất động sản.

3. Phối hợp với các đơn vị thuộc Văn phòng Chính phủ, các cơ quan giúp việc Ban Chỉ đạo Trung ương trong việc đôn đốc, tổ chức triển khai các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo Trung ương; chuẩn bị tài liệu các cuộc họp, hội nghị và đoàn làm việc của Ban Chỉ đạo; kịp thời báo cáo, đề xuất Ban Chỉ đạo Trung ương đối với những vấn đề phát sinh.

4. Thừa ủy quyền của Trưởng Ban, trực tiếp làm việc với các Bộ, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị, truyền đạt ý kiến của Trưởng Ban trong việc triển khai thực hiện các chính sách liên quan đến lĩnh vực nhà ở và thị trường bất động sản đồng thời yêu cầu các cơ quan, đơn vị có liên quan cung cấp các thông tin cần thiết về những vấn đề quan trọng hoặc những vấn đề dư luận xã hội đặc biệt quan tâm để báo cáo Trưởng Ban.

5. Tham dự các cuộc họp, giao ban của các Ban Chỉ đạo của địa phương, các cuộc họp, hội nghị, hội thảo tại Bộ, ngành, địa phương liên quan đến chính sách nhà ở và thị trường bất động sản để trực tiếp nắm bắt, thông tin, tổng hợp báo cáo Ban Chỉ đạo.

6. Đảm bảo các điều kiện, phương tiện đi lại, làm việc và các chi phí phục vụ cho hoạt động của Ban Chỉ đạo, Văn phòng thường trực và Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo Trung ương theo quy định.

7. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Trưởng ban phân công hoặc ủy quyền.

Chương III
CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA BAN CHỈ ĐẠO TRUNG ƯƠNG

Điều 8. Chế độ làm việc của Ban Chỉ đạo Trung ương

1. Hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương được thực hiện theo quy định tại Điều 5 Quyết định số 2116/QĐ-TTg ngày 22 tháng 9 năm 2025 của Thủ tướng chính phủ và thông qua các phiên họp toàn thể của Ban Chỉ đạo định kỳ hằng năm hoặc đột xuất theo quyết định của Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương và các Phó Trưởng ban; thông qua lấy ý kiến các thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương bằng văn bản, cụ thể như sau:

a) Nội dung cuộc họp, thành phần tham dự cuộc họp và thời điểm tổ chức cuộc họp của Ban Chỉ đạo Trung ương do Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương, các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương quyết định.

b) Cuộc họp của Ban Chỉ đạo Trung ương phải được thông báo tới các thành viên Ban Chỉ đạo bằng văn bản trước ít nhất 03 ngày làm việc. Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương, các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương quyết định hình thức họp trực tiếp, trực tuyến hoặc kết hợp họp trực tiếp và trực tuyến; nội dung, tài liệu kèm theo (nếu có), dự kiến thời gian và địa điểm. Các thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương có trách nhiệm nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị ý kiến thảo luận thuộc nhiệm vụ được phân công để báo cáo Ban Chỉ đạo, bố trí thời gian tham dự đầy đủ các phiên họp của Ban Chỉ đạo Trung ương.

c) Kết luận của Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương, các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương tại các cuộc họp của Ban Chỉ đạo Trung ương được thể hiện bằng thông báo của Văn phòng Chính phủ.

d) Trường hợp không tổ chức được cuộc họp, có thể lấy ý kiến các thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương bằng văn bản.

2. Chế độ báo cáo

a) Các thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương báo cáo Ban Chỉ đạo Trung ương về tình hình triển khai các nhiệm vụ được phân công định kỳ trước 30 tháng 6, trước 31 tháng 12 hằng năm hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương, các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương hoặc chủ động báo cáo những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Báo cáo của các thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương gửi Ban Chỉ đạo Trung ương, đồng thời gửi Văn phòng Chính phủ, Bộ Xây dựng để theo dõi, tổng hợp chung.

b) Để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Ban Chỉ đạo Trung ương, Trưởng ban và Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo Trung ương yêu cầu Ban Chỉ đạo về chính sách nhà ở và thị trường bất động sản các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương báo cáo định kỳ hoặc đột xuất tình hình triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách, chương trình, đề án, các khó khăn, vướng mắc liên quan đến quản lý, phát triển nhà ở và thị trường bất động sản thuộc địa phương.

c) Định kỳ trước 31 tháng 12 hằng năm, Bộ Xây dựng báo cáo tình hình hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương gửi Thủ tướng Chính phủ, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương theo quy định.

d) Người phát ngôn của Ban Chỉ đạo Trung ương là một thành viên của Ban Chỉ đạo do Trưởng ban phân công.

Điều 9. Quan hệ phối hợp công tác

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương tham gia các hoạt động chung của Ban Chỉ đạo Trung ương và thực hiện nhiệm vụ do Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương, các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương phân công.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ trong việc theo dõi, chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao theo chức năng, nhiệm vụ của bộ, ngành, cơ quan nơi công tác; kịp thời báo cáo Ban Chỉ đạo Trung ương về kết quả, tiến độ thực hiện, các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

Điều 10. Sử dụng con dấu

1. Các văn bản của Trưởng ban, Phó Trưởng ban (là Phó Thủ tướng Chính phủ) sử dụng con dấu của Thủ tướng Chính phủ.

2. Các văn bản của Phó Trưởng ban (là Bộ trưởng Bộ Xây dựng), Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo, Văn phòng thường trực Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của Bộ Xây dựng.

3. Các văn bản do Thành viên Ban Chỉ đạo ký theo nhiệm vụ được phân công hoặc ủy quyền, sử dụng con dấu của cơ quan nơi mình công tác.

Điều 11. Kinh phí hoạt động

1. Việc lập, quản lý, sử dụng kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện theo quy định của pháp luật.

2. Kinh phí hoạt động của Cơ quan Thường trực và Văn phòng Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương do ngân sách nhà nước cấp, được bố trí từ nguồn chi thường xuyên cho Bộ Xây dựng (hằng năm) và được hạch toán riêng theo quy định.

3. Kinh phí hoạt động của các Thành viên Ban Chỉ đạo tại các Bộ, cơ quan do ngân sách nhà nước đảm bảo, bố trí trong nguồn chi thường xuyên của các Bộ, cơ quan nơi công tác.

Chương IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12.Tổ chức thực hiện

1. Trưởng Ban Chỉ đạo và các thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

2. Văn phòng Chính phủ, Bộ Xây dựng chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Quy chế này; trường hợp cần bổ sung, sửa đổi Quy chế, Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương xem xét, quyết định./.

BCĐTW VỀ CHÍNH SÁCH NHÀ Ở
VÀ THỊ TRƯỜNG BẤT ĐỘNG SẢN

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Địa chỉ:	Số 1, Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại liên hệ:	
- Nội dung:	080.44417
- Phát hành:	080.44243
Email:	congbao@chinhphu.vn
Website	http://congbao.chinhphu.vn